

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM MỸ**

Số: 79 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Mỹ, ngày 14 tháng 7 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**Về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn**  
**giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ (lần 2)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Mỹ

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
- Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai;
- Căn cứ Văn bản số 4207/UBND-KTNS ngày 22 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc rà soát hoàn chỉnh các hồ sơ dự án để hoàn tất thủ tục cho việc bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, khởi công mới trong năm 2021;
- Căn cứ Văn bản số 4548/UBND-KTNS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ;
- Căn cứ nội dung triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021; nội dung hồ sơ về chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, phê duyệt báo cáo

kinh tế kỹ thuật dự án và tổng hợp nội dung đăng ký bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của các đơn vị, UBND các xã;

Sau khi tổng hợp, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện nội dung cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ (lần 2), như sau:

### **I. Sự cần thiết ban hành văn bản:**

Căn cứ Văn bản số 4548/UBND-KTNS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ; Tình hình tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân vốn đầu tư công các dự án năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ thực hiện điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ cho phù hợp với thông báo dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở thông báo dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai và kết quả giải ngân vốn đầu tư công các dự án trong 6 tháng đầu năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ kính trình Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến và thông qua Nghị quyết về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ (lần 2) như sau:

### **II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết:**

#### **1. Mục đích:**

Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công và điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ (lần 2) cho phù hợp với thông báo dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Đồng Nai.

#### **2. Quan điểm chỉ đạo:**

Trên cơ sở tiến độ thực hiện kế hoạch và kết quả giải ngân vốn đầu tư công các dự án trong 6 tháng đầu năm 2021, từ đó xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ dự thảo nội dung tờ trình kính trình Hội đồng nhân dân huyện và thông qua Nghị quyết về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2) trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

### **III. Nội dung cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (lần 2):**

#### **1. Căn cứ điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai**



**đoạn 2021-2025:**

- Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Văn bản số 4207/UBND-KTNS ngày 22 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc rà soát hoàn chỉnh các hồ sơ dự án để hoàn tất thủ tục cho việc bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, khởi công mới trong năm 2021.

- Căn cứ Văn bản số 4548/UBND-KTNS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

- Chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021-2025 của huyện Cẩm Mỹ.

- Nhu cầu và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư về dự báo khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước.

- Tình hình kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công trung 6 tháng đầu năm 2021.

- Nội dung đăng ký vốn đầu tư công của các đơn vị và UBND các xã trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

**2. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025:**

- Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước 05 năm giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của huyện phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, hài hòa giữa kinh tế và xã hội. Trong đó tập trung lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết cấu nối với kinh tế vùng.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, việc bố trí vốn thực hiện theo thứ tự ưu tiên: Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng bố trí vốn chưa đủ; Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch.

- Ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, bố trí đủ vốn cho các dự án có khối lượng và dự án hoàn thành trong năm

nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định: Dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí vốn kế hoạch theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Luật Đầu tư công; Sau khi đã bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công; Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.

- Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và kế hoạch ngân sách 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện.

- Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng.

- Kế hoạch đầu tư công hàng năm phải phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt.

### **3. Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của huyện (lần 2):**

Căn cứ Văn bản số 4548/UBND-KTNS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của cấp huyện.

Tổng số nguồn vốn đầu tư là 1.273 tỷ 672 triệu đồng, bổ sung tăng 103 tỷ 033 triệu đồng so với Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Mỹ. Bổ sung từ nguồn thu đấu giá sử dụng đất của các khu đất có lợi thế phát triển trên địa bàn.

### **4. Dự kiến danh mục và mức phân bổ vốn bố trí cho từng dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện (lần 2):**

4.1. Tổng nguồn vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 1.273 tỷ 672 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn XDCCB tập trung: 609 tỷ 820 triệu đồng.
- Nguồn vốn xổ số kiến thiết tỉnh bổ sung: 256 tỷ 604 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất huyện hưởng: 223 tỷ đồng.
- Nguồn đầu tư bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 184 tỷ 248 triệu đồng.

*(Chi tiết kèm theo phụ biểu)*

4.2. Danh mục và mức bố trí vốn được phân theo ngành, lĩnh vực như sau:

- Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025: 20 dự án tổng vốn bố trí: 118 tỷ 390 triệu đồng. Trong đó: dự án giao thông: 05 dự án; dự án quản lý nhà nước 03 dự án; dự án giáo dục: 10 dự án; dự án văn hoá: 02 dự án.

- Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025: 101 dự án tổng vốn bố trí: 1.155 tỷ 282 triệu đồng. Trong đó: dự án giao thông: 48 dự án; dự án quản lý



nhà nước 12 dự án; dự án giáo dục: 30 dự án; dự án văn hoá: 01 dự án; dự án hạ tầng kỹ thuật: 10 dự án.

### **5. Phân bổ các nguồn vốn đầu tư trung công trung hạn giai đoạn 2021-2025:**

Việc phân bổ chi tiết góp phần chủ động trong việc cân đối các dự án triển khai đầu tư từ nguồn vốn ngân sách giai đoạn 2021-2025, tránh đầu tư dàn trải, tránh nợ đọng trong đầu tư xây dựng.

Nguồn vốn đầu tư công ngân sách huyện bố trí cho nhiệm vụ, dự án thuộc nhiệm vụ chi đầu tư của ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

### **6. Giải pháp về nâng cao công tác quản lý và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công:**

- Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch năm, công tác thanh tra, kiểm tra trong lựa chọn nhà thầu, công tác giám định chất lượng công trình, công tác giám sát đầu tư cộng đồng để góp phần chống thất thoát lãng phí trong đầu tư từ ngân sách.

- Tăng cường, tập trung hoàn thiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án dự kiến triển khai trong giai đoạn 2021-2025 để đảm bảo tiến độ thời gian thi công của dự án.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung thực hiện giải ngân vốn kịp thời, đúng tiến độ, thực hiện tốt công tác thanh, quyết toán, vốn đầu tư hoàn thành.

Trên đây là nội dung Tờ trình về cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ (lần 2) kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa IV kỳ họp thứ II xem xét thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- ĐB. HĐND huyện;
- Các TV.UBND huyện;
- CT, các PCT.UBH;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn LG;
- Chánh, các phó VP.UBH;
- Lưu: VT- TH (CN)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Tấn Thìn**

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 HUYỆN CẨM MỸ**  
(Đính kèm tờ trình số: *70* /TTr-UBND ngày *14* tháng *7* năm 2021 của UBND huyện Cẩm Mỹ)

(Đơn vị tính: Ngàn đồng)



STT	Nguồn vốn	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo thông báo mức vốn dự kiến của UBND tỉnh Đồng Nai	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>1.273.672.000</b>	
	<b>Vốn ngân sách địa phương</b>	<b>1.273.672.000</b>	
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung	609.820.000	
2	Chi đầu tư từ nguồn xổ số kiến thiết	256.604.000	
3	Chi đầu tư từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh	184.248.000	
4	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	223.000.000	
	- Dự kiến chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 2021	34.000.000	
	- Dự kiến chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất (đấu giá đất 2021)	54.000.000	
	- Dự kiến chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất (đấu giá đất và thu tiền sử dụng đất)	135.000.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM MỸ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đính kèm tờ trình số: 78 /TTT-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của UBND huyện Cẩm Mỹ)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	TỔNG CỘNG (A+B)		687.499.148	3.173.891.537	119.215.618	1.273.672.000	121
A	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP GIAI ĐOẠN 2016-2020 SANG GIAI ĐOẠN 2021-2025		249.554.008		119.215.618	118.390.000	20
I	Công trình giao thông		91.901.573		50.861.000	37.990.000	
1	XD đường vào cụm Công nghiệp Long Giao	Long Giao	40.301.792		30.451.000	9.000.000	Tính BSCMT 35,4 tỷ
2	Đường từ N16 (đoạn từ D17 đến D13)	Long Giao	2.536.219		910.000	1.490.000	
3	Đường ấp 9, ấp 11 đi ấp Tân Xuân xã Bảo Bình	Bảo Bình	31.659.442		12.000.000	18.000.000	
4	Đường nội đồng ấp 3 xã Xuân Tây đi Bảo Bình	Bảo Bình	11.720.836		4.500.000	7.000.000	
5	Đường tổ 26 ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo	Xuân Bảo	5.683.284		3.000.000	2.500.000	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
I		3	4	5	6	7	8
II	 Công trình quản lý nhà nước		12.881.583		3.954.618	7.800.000	
6	Xây dựng nhà lực lượng Công an xã Lâm Sơn	Lâm Sơn	4.697.000		254.618	4.000.000	
7	Xây dựng nhà lực lượng Công an xã Sông Ray	Sông Ray	4.282.586		1.700.000	2.300.000	
8	Xây dựng nhà lực lượng Công an xã Xuân Tây	Xuân Tây	3.901.997		2.000.000	1.500.000	
III	Công trình giáo dục		139.804.681		62.400.000	69.800.000	
9	Xây dựng trường mầm non Xuân Mỹ (ấp Suối Sóc)	Xuân Mỹ	41.265.465		12.000.000	27.000.000	
10	Xây dựng trường mầm non Long Giao	Long Giao	25.719.284		20.800.000	2.000.000	
11	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Hòa Bình	Sông Ray	5.245.823		2.000.000	3.000.000	
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Hồng Bàng	Sông Ray	3.389.189		1.300.000	1.900.000	
13	Sửa chữa Trường TH Quang Trung	Sông Nhạn	4.748.747		1.800.000	2.700.000	
14	XD 04 phòng học trường mầm non Sông Nhạn	Sông Nhạn	5.324.539		2.000.000	3.000.000	
15	Nâng cấp, sửa chữa trường tiểu học Lâm Sơn	Lâm Sơn	8.182.651		2.200.000	5.800.000	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1							
16	Xây dựng phòng học trường tiểu học Ngõ Mây	Lâm Sơn	5.170.312		1.800.000	3.000.000	
17	Xây dựng trường tiểu học Sông Nhạn ( Phân hiệu ấp 1 )	Sông Nhạn	6.208.407		2.500.000	3.400.000	
18	Xây dựng phân hiệu trường mầm non Sông Ray	Sông Ray	34.550.264		16.000.000	18.000.000	Tỉnh BSCMT 31,5 tỷ
IV	Công trình văn hóa		4.966.171		2.000.000	2.800.000	
19	Duy tu sửa chữa TT VH - HTCD Nhân Nghĩa	Nhân Nghĩa	2.471.229		1.000.000	1.400.000	
20	Duy tu sửa chữa TT VH - HTCD Thừa Đức	Thừa Đức	2.494.942		1.000.000	1.400.000	
B	DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2021-2025		437.945.140	3.173.891.537	-	1.155.282.000	
I	Dự án đã phê duyệt chủ trương		437.945.140		-	335.500.000	27
	Công trình giao thông		166.447.886		-	85.500.000	9
1	Đường Tân Mỹ- Nhân Nghĩa	Xuân Bảo- Nhân Nghĩa	46.594.711			1.000.000	
2	Đường DT764 đi Suối Lức	Xuân Đông	26.270.000			1.000.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Nâng cấp đường áp 3 Lâm Sơn – Quảng Thành	Lâm Sơn	42.218.331			35.000.000	Tỉnh BSCMT 29,8 tỷ
4	Đường D13 (Đoạn N10-N16)	Long Giao	4.775.619			4.500.000	2021
5	Đường N14-2 (Đoạn D17 - D13)	Long Giao	2.253.264			2.000.000	2021
6	Đường N7 nối dài trước trụ sở Đội CA- PCCC và Đường trước trụ sở Huyện đội.	Long Giao	8.169.487			8.000.000	2021
7	Đường nội đồng công 7 của đi áp 1, áp 2, áp 3 xã Sông Ray	Sông Ray	12.993.501			12.000.000	2.021
8	Đường nội đồng áp 2, xã Xuân Tây	Xuân Tây	8.967.663			8.000.000	2.021
9	Đường nội ô áp 1, áp 5 xã Sông Ray	Sông Ray	14.205.310			14.000.000	2.021
	<b>Công trình quản lý nhà nước</b>		24.224.727		-	22.000.000	
10	Xây dựng hội trường Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ	Long Giao	2.079.115			1.000.000	2021
11	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ	Long Giao	3.589.062			3.500.000	2021
12	Xây dựng trụ sở Công an xã Bảo Bình	Bảo Bình	4.691.029			4.500.000	2021




STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1							
13	Xây dựng trụ sở Công an xã Nhân Nghĩa	Nhân Nghĩa	4.625.109			4.500.000	2021
14	Xây dựng trụ sở Ban chi huy quân sự xã Xuân Tây	Xuân Tây	4.344.110			4.000.000	2021
15	Xây dựng hội trường UBND xã Lâm Sơn	Lâm Sơn	4.896.302			4.500.000	2021
	<b>Công trình giáo dục</b>		<b>247.272.527</b>		<b>-</b>	<b>228.000.000</b>	
16	Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Xuân Đông	13.446.561			13.000.000	2021
17	Nâng cấp, sửa chữa trường THCS Trần Phú	Xuân Đông	12.327.882			12.000.000	2021
18	Xây dựng khu hiệu bộ, phòng chức năng trường Tiểu học Xuân Đông	Xuân Đông	28.764.490			28.000.000	2021
19	Xây dựng bộ sung phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ trường Tiểu học Xuân Mỹ	Xuân Mỹ	35.995.559			35.000.000	2021
20	Xây dựng bộ sung phòng học, phòng chức năng trường Mầm non Hoa Mai	Xuân Mỹ	6.044.326			6.000.000	2021
21	Xây dựng bộ sung phòng học, phòng chức năng trường Mầm non Sơn Ca	Xuân Đường	12.112.641			12.000.000	2021
22	Nâng cấp, sửa chữa trường THCS Ngô Quyền	Sông Ray	52.610.245			50.000.000	2021



STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
23	Xây dựng bổ sung phòng học, phòng chức năng trường Mầm non Long Giao ( phân hiệu Hoàn Quán)	Long Giao	8.471.239			8.000.000	2021
24	Xây dựng 02 phòng chức năng Trường Mầm non Lâm Sơn( phân hiệu áp 5)	Lâm Sơn	6.391.398			6.000.000	2021
25	Xây mới trường Mầm non Bảo Bình (phân hiệu áp Tân Xuân)	Bảo Bình	29.648.978			25.000.000	2021
26	Xây mới khu hiệu bộ, phòng chức năng Trường Tiểu học Bảo Bình	Bảo Bình	26.501.515			20.000.000	2021
27	Xây dựng trường Mầm non Hòa Mĩ	Xuân Quế	14.957.693			13.000.000	NS Tỉnh hỗ trợ
II	Dự án lập chủ trương đầu tư		-	3.173.891.537	-	534.500.000	75
	Công trình giao thông		-	2.403.883.525	-	222.000.000	
1	Đường Nhân Nghĩa-Sông Nhạn	Sông Nhạn		638.000.000		2.000.000	
	Đoạn 1 (hiện hữu) : ( QL56 ÷ Đường Sông Nhạn-Dầu Giây -km12+400 )			-			
	Đoạn 2 (mở mới) : ( km12+400 ÷ Đường Sông Nhạn-Dầu Giây)			-			
2	Đường Khu 3 áp 6	Sông Nhạn		120.600.000		2.000.000	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	 Đoạn 1 (hiện hữu): Đường Sông Nhân-Dầu Giây ÷ KM4+300			-			
	Đoạn 2 (mới mới) : KM4+30 ÷ Đường Nhân Nghĩa-Sông Nhân			-			
3	Đường 57- Suối Rầu	Xuân Quế		117.000.000		10.000.000	
4	Nâng cấp Đường Cầu Dò - Suối Rầu	Xuân Quế		111.000.000		10.000.000	
	Đoạn 1 (hiện hữu) : Đường Nhân Nghĩa-Sông Nhân ÷ KM4+300			-			
	Đoạn 2 (mới mới) : KM4+30 ÷ Đường Xuân Lập- Bàn Sao			-			
5	Đường QL.56-xã Cẩm Đường	Xuân Đường		235.000.000		2.000.000	
	Đoạn 1 ( QL56- Km1+800)			-			
	Đoạn 2 ( Km1+800- Đường ló 10/11)			-			
	Đoạn 3 ( Đường ló 10/11- Đường ló 13/14)			-			
	Đoạn 4 ( Đường ló 13/14- ấp 8 xã Thừa Đức)			-			
	Đoạn 5 ( ấp 8 xã Thừa Đức- Đường Suối Quýt)			-			

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
6	Đường áp 5 - Quảng Thành	Lâm Sơn		24.200.000		10.000.000	
7	Đường 765 đi Làng Dân Tộc	Lâm Sơn		50.000.000		10.000.000	
8	Đường ĐH 72	Sóng Ray		104.000.000		10.000.000	
9	Đường Nhân Nghĩa-Xuân Đông	Nhân Nghĩa - Bảo Bình - Xuân Tây		243.000.000		2.000.000	
10	Đường Xuân Bảo-Xuân Tây	Xuân Bảo - Xuân Tây		96.000.000		2.000.000	
11	Đường Chốt Mỹ-Xuân Tây	Bảo Bình - Xuân Tây		140.000.000		2.000.000	
12	Đường Áp 10-11 Xuân Tây	Xuân Tây		46.000.000		10.000.000	
13	Đường Suối Lức đi Rừng Tre	Xuân Đông		75.000.000		10.000.000	
14	Đường Rừng Tre La Hoa	Xuân Đông		45.000.000		10.000.000	
15	Đường Áp 8 Thừa Đức đi Bà Rịa	Thừa Đức		50.000.000		10.000.000	
16	Đường Thống Nhất - Cẩm Mỹ	Sông Nhạn		42.000.000		2.000.000	
17	Đường D13 (Đoạn N16-N20)	Long Giao		6.000.000		9.000.000	







STT	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú	
1		3	4	5	6	7	8
18	Đường N14-2 (Đoạn D13--D3-1)	Long Giao		10.800.000		10.000.000	
19	Đường D21 (đoạn N16 - N20)	Long Giao		2.400.000		2.000.000	
20	Đường D17 (đoạn N16 - N20)	Long Giao		2.400.000		2.000.000	
21	Đường N18 (đoạn D21 - D7)	Long Giao		12.000.000		10.000.000	
22	Đường N20 (đoạn N16--QL56)	Long Giao		27.600.000		10.000.000	
23	Đường D27 (đoạn N10-N16)	Long Giao		3.600.000		3.000.000	
24	Đường N14-1	Long Giao		2.400.000		2.000.000	
25	Đường D11 (đoạn N14-2 -- N18)	Long Giao		4.800.000		3.000.000	
26	Đường N17 (đoạn N18--D11)	Long Giao		2.400.000		2.000.000	
27	Đường D7	Long Giao		7.200.000		4.000.000	
28	Đường N10 (đoạn D9--D3-1)	Long Giao		6.000.000		5.000.000	
29	Đường D3-1 (đoạn N6--N20)	Long Giao		6.000.000		5.000.000	
30	Đường N8-2 (đoạn D7--D3-1)	Long Giao		3.600.000		3.000.000	
31	Đường số 27	Long Giao		36.400.000		10.000.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
32	Đường số 26 (Đường Khu 2 áp Suối Cà)	Long Giao		36.400.000		10.000.000	
33	Đường Long Giao - Bảo Bình nối đường số 28 (tuyến số 1)	Long Giao		29.590.000		5.000.000	
34	Đường Long Giao - Bảo Bình nối đường số 28 (tuyến số 2)	Long Giao		29.480.000		5.000.000	
35	Đường số 28	Long Giao		18.583.125		5.000.000	
36	Đường Xuân Bảo - Xuân Tây nối dài đi ĐT 765	Xuân Tây		7.700.000		5.000.000	
37	Đường nội đồng Cù Nhí 1 ra đường 72 xã Sông Ray	Sông Ray		4.105.640		3.000.000	NS tính hỗ trợ vốn SNGT
38	Đường áp 1 áp 5, xã Sông Ray	Sông Ray					
39	Đường trục áp 4, áp 8, xã Sông Ray	Sông Ray		7.624.760		5.000.000	
	<b>Công trình quản lý nhà nước</b>			<b>108.136.425</b>	-	<b>55.000.000</b>	
40	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở Quân Sự xã Bảo Bình	Bảo Bình		3.943.835		3.000.000	
41	Xây dựng mới trụ sở UBND xã Thừa Đức	Thừa Đức		30.727.000		15.000.000	
42	Xây dựng mới trụ sở UBND xã Sông Nhạn	Sông Nhạn		31.276.245		15.000.000	
43	Xây dựng mới trụ sở UBND xã Xuân Quế	Xuân Quế		28.266.980		12.000.000	
44	Xây dựng mới trụ sở làm việc Công An xã Xuân Mỹ	Xuân Mỹ		7.004.400		5.000.000	





STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1							
45	Xây dựng mới trụ sở làm việc Công An xã Xuân Bảo	Xuân Bảo		6.917.965		5.000.000	
	<b>Công trình giáo dục</b>			<b>476.430.464</b>	<b>-</b>	<b>224.500.000</b>	
46	Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương và Xây dựng 02 phòng học trường mầm non Xuân Đông (phần hiệu La Hoa)	Xuân Đông					Xác nhập trường
47	Xây dựng khu hiệu bộ, phòng chức năng Trường Tiểu học V6 Thị Sáu	Xuân Đông		29.982.000		10.000.000	
48	Xây dựng phòng học, phòng chức năng trường Mầm non Xuân Dương	Xuân Dương		34.969.000		10.000.000	
49	Xây mới trường Mầm non Xuân Bảo (phần hiệu)	Xuân Bảo		24.841.000		10.000.000	
50	Nâng cấp, sửa chữa trường THCS Sông Ray	Sông Ray		25.093.000		10.000.000	
51	Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Long Giao	Long Giao		12.530.000		5.500.000	
52	Xây mới khu hiệu bộ, phòng chức năng Trường Tiểu học Lâm San	Lâm San		20.734.000		10.000.000	
53	Nâng cấp, sửa chữa trường THCS Nguyễn Hữu Cảnh	Lâm San		33.341.000		12.000.000	
54	Xây dựng phòng học trường Mầm non Hoa Sen	Xuân Tây		14.950.000		6.000.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
55	Xây dựng trường Mầm non Xuân Đông (Phân hiệu Bê Bạc)	Xuân Đông		44.575.556		30.000.000	NS Tỉnh hỗ trợ
57	Xây dựng trường Mầm non Lâm Sơn	Lâm Sơn		38.024.996		30.000.000	NS Tỉnh hỗ trợ
58	Xây dựng trường Mầm non Sông Ray áp 1	Sông Ray		54.442.912		35.000.000	NS Tỉnh hỗ trợ
59	Xây dựng mới, SC bổ sung CSVC trường TH Hoà Bình			15.686.000		10.000.000	BS
60	Xây dựng mới, sửa chữa bổ sung CSVC trường TH Ngô Mây			22.712.000		10.000.000	BS
61	Xây dựng bổ sung các phòng chức năng trường TH Trung Dũng			39.597.000		15.000.000	BS
62	Xây dựng bổ sung các phòng chức năng trường TH Xuân Đường			32.869.000		10.000.000	BS
63	Xây dựng mới, sửa chữa bổ sung CSVC trường THCS Lý Tự Trọng			16.222.000		6.000.000	BS
64	Xây dựng mới, sửa chữa bổ sung CSVC trường THCS Sông Nhạn			15.861.000		5.000.000	BS
	<b>Công trình văn hóa</b>			<b>84.000.000</b>		<b>1.000.000</b>	
65	Công viên trung tâm huyện Cẩm Mỹ	Long Giao		84.000.000		1.000.000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	<b>Công trình hạ tầng kỹ thuật</b>		3	4	5	7	8
66	Xây dựng hệ thống cấp nước tập trung ấp Đồng Tâm, xã Xuân Mỹ	Xuân Mỹ		8.808.689		2.000.000	
67	Xây dựng công trình cấp nước tập trung khu dân cư xã Xuân Quế	Xuân Quế		14.991.722		5.000.000	
68	Xây dựng công trình cấp nước tập trung ấp 8 xã Thừa Đức	Thừa Đức		9.276.662		2.000.000	
69	Xây dựng công trình cấp nước tập trung ấp Túc xã Thừa Đức	Thừa Đức		8.125.628		2.000.000	
70	Nâng cấp công trình cấp nước tập trung xã Nhân Nghĩa	Nhân Nghĩa		14.950.000		5.000.000	
71	Xây dựng hệ thống cung cấp nước tập trung ấp 1, xã Xuân Đường	Xuân Đường		10.420.815		5.000.000	
72	Xây dựng hệ thống cung cấp nước tập trung ấp 2 xã Xuân Đường	Xuân Đường		9.267.607		5.000.000	
	<b>Công trình thủy lợi</b>			<b>25.600.000</b>	<b>-</b>	<b>6.000.000</b>	





STT	Danh mục dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư được duyệt	Dự kiến tổng mức đầu tư	Đã bố trí vốn KH đến năm 2020	Dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
73	Hệ thống kênh dẫn nước hồ Suối Đồi	Lâm Sơn		12.000.000		2.000.000	
74	Mương tiêu áp 10, xã Sông Ray	Sông Ray		8.000.000		2.000.000	
75	Xây mới lại kênh nội đồng áp 6 xã Sông Nhạn ( Hệ thống kênh đập Suối Sáu)	Sông Nhạn		5.600.000		2.000.000	
III	Vốn bố trí cho Chuẩn bị đầu tư, Thực hiện dự án khi đủ điều kiện các dự án còn lại					150.000.000	Vốn bố trí các dự án chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án khi đủ điều kiện
IV	Một số dự án khác trên địa bàn huyện; vốn cấp sau quyết toán; vốn hỗ trợ các dự án XHH					135.282.000	Vốn bố trí các dự án khác, vốn cấp quyết toán vốn đầu tư hoàn thành, vốn hỗ trợ các dự án xã hội hoá khi đủ điều kiện